

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM PHÚ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM PHÚ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM PHU TEXTILE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NAM PHU TEXTILE .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108152086

3. Ngày thành lập: 31/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 8, Xã Phùng Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0976.896.132

Fax:

Email: namphutextile@gmail.com

Website: : rolis.com.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
2.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
3.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
4.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất nguyên liệu sử dụng trong hoàn thiện sản phẩm dệt và da	2029
5.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.	4659
7.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
8.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
9.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
10.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	4791

11.	Bốc xếp hàng hóa	5224
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay.	5229
13.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
14.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
15.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
19.	Sản xuất sợi	1311
20.	Sản xuất vải dệt thoi Chi tiết: Sản xuất vải, khăn bông	1312(Chính)
21.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
22.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
23.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
24.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, Môi giới (Trừ môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
26.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

28.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm tấm dệt khổ hẹp, bao gồm các tấm dệt sợi ngang không có sợi dọc được ghép với nhau thông qua chất kết dính, - Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn... - Sản xuất đồ tía trang trí: vải viền, quả tua, - Sản xuất nỉ, - Sản xuất màn tuyn và các màn bằng vải khác, sản xuất viên đăng ten cuộn, đăng ten mảnh, dải hoặc mẫu ten rời để trang trí, - Sản xuất tấm dệt được tẩm, được phủ hoặc tráng nhựa, - Sản xuất sợi kim loại hoá hoặc dây thừng và dây cao su có lớp nguyên liệu dệt phủ ngoài, sợi dệt được tráng, phủ hoặc bọc bằng cao su hoặc nhựa, - Sản xuất vải bố làm lớp xe bằng sợi nhân tạo có độ bền cao, - Sản xuất các loại vải được tráng hoặc xử lý khác nhau như: quần áo đi săn, vải buồm, lều bạt, vải dùng cho hoạ sĩ, vải thô và các loại vải hồ cứng... - Sản xuất các sản phẩm dệt khác: bắc đèn, mạng đèn măng sông, - Sản xuất bắc đèn măng sông, ống phun nước, băng chuyền, băng tải (bất kể chúng được tăng cường bằng kim loại hoặc vật chất khác hay không), quần áo biến dạng, - Sản xuất vải lót máy móc, - Sản xuất vải quần áo dễ co giãn, - Sản xuất vải dùng vẽ tranh sơn dầu và vải vẽ kỹ thuật, - Sản xuất dây giày, - Sản xuất bông đánh phấn và găng tay.	1329
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép.	4669
31.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

32.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao.	4649
33.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
34.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
35.	Sản xuất giày dép	1520
36.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
38.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
39.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
41.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523

42.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: - Sản xuất và gia công các sản phẩm vải len như: + Vải nhung và vải bông, + Lưới và đồ trang trí cửa sổ, vải đan trên máy Raschel và các máy tương tự, + Các loại vải bằng đan móc khác - Sản xuất sản phẩm giả da lông thú từ việc may đan .	1321
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN NAM	Đội 8, Xã Phùng Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	50,000	017215601	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	50,000		
2	VŨ VĂN PHÚ	Thôn Tế Tiêu, Thị trấn Đại Nghĩa, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	40,000	017350533	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	40,000		
3	VŨ VĂN DƯƠNG	Thôn Tế Tiêu, Thị trấn Đại Nghĩa, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	111212266	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN NAM

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *04/04/1994*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *017215601*

Ngày cấp: *26/08/2010* Nơi cấp: *Công an Thành Phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 8, Xã Phùng Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 8, Xã Phùng Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội